Mẫu 08 CBTT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 606/QĐ-SGDHN ngày 29/9/2016 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**
Số: 72 /CV-MCF-TCHC	*Long An, ngày 28 tháng 04 năm 2023*

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: Công ty CP Xây Lắp Cơ Khí và Lương Thực Thực Phẩm
2. Mã chứng khoán: MCF
3. Địa chỉ: 29 Nguyễn Thị Bảy, Phường 6 Thành phố Tân An, Long An
4. Điện thoại liên hệ: 02723.821780 Fax: 02723.820509
5. E-mail: info@mecofood.com.vn
6. Người thực hiện CBTT: Lê Trường Sơn chức vụ Tổng giám đốc
7. Loại công bố thông tin

24h ☑ 72h ☐ Yêu cầu ☐ Bất thường ☐ Định kỳ ☐

8. Nội dung thông tin công bố:

Nghị Quyết HĐQT phiên ngày 28/04/2023 nhiệm kỳ IV về việc:

1.Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II năm 2023.

2. Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính quý I năm 2023 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 69.666.224.292 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 2.140.937.054 đồng

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/04/2023 tại đường dẫn: www.mecofood.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM
TP. TÂN AN - T. LONG AN

Lê Trường Sơn

* Tài liệu đính kèm:
-Nghị quyết HĐQT

Signature Not Verified
Ký bởi: LÊ TRƯỜNG SƠN
Ký ngày: 28/4/2023 08:59:37

CÔNG TY CP XÂY LẮP CƠ KHÍ & LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
----------	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số : 27/NQ-MCF-HĐQT	----------
	Long An, ngày 28 tháng 04 năm 2023

NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm;
- Căn cứ biên bản họp HĐQT Công ty, ngày 28/04/2023.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động SXKD quý I năm 2023 và kế hoạch sản xuất kinh doanh quý II năm 2023.

Điều 2: Thông qua ý kiến thẩm định báo cáo quyết toán tài chính quý I năm 2023 của Ban kiểm soát, với chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu: 69.666.224.292 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 2.140.937.054 đồng

Điều 3: Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc Công ty và các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Nơi nhận :
- UBCKNN
- Sở GDCK HN
- Tổng Cty LTMN
- HĐQT, BKS Cty
- BTGĐ Công ty
- Lưu MC/D/HDQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Kiệt

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP-CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

Số: 65 /BC-MCF-TCHC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Long An, ngày 26 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG SXKD QUÝ I/2023 VÀ KẾ HOẠCH SXKD QUÝ II/2023

PHẦN A
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD QUÝ I/2023

I/- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CHUNG:

Tình hình xung đột Nga - Ukraine tiếp tục leo thang đã gây ra những hệ lụy nghiêm trọng cả trong ngắn và dài hạn, làm đứt gãy các chuỗi sản xuất, chuỗi cung ứng của Việt Nam. Xung đột khiến cho tình trạng lạm phát ở Việt Nam leo thang, giá hàng hóa thiết yếu liên tục tăng.

Trong quý I/2023 lãi suất ngân hàng luôn đứng ở mức cao. Việc tăng lãi suất ngân hàng làm tăng chi phí vốn, tác động trực tiếp lên giá thành sản phẩm của doanh nghiệp.

Đối với Công ty trước tình hình trên đã tác động không nhỏ đến việc sản xuất kinh doanh của Công ty trong quý I/2023 cụ thể:

Ngành hàng lương thực giá gạo nguyên liệu liên tục đứng ở mức cao, công tác thu mua gặp nhiều khó khăn khó dự đoán dự báo, các khách hàng truyền thống của công ty liên tục cắt giảm đơn hàng do sản phẩm làm ra tiêu thụ chậm, khách hàng yêu cầu chất lượng ngày càng cao; ngành hàng Cơ khí có nhiều công trình trong hệ thống Tổng công ty và các công trình của khách hàng bên ngoài, tuy nhiên lực lượng công nhân mỏng, khách hàng yêu cầu thời gian hoàn thanh công trình rất ngắn công ty phải tìm nhiều giải pháp để đáp ứng yêu cầu của khách hàng, bên cạnh đó giá vật tư nguyên vật liệu tăng trong khi hợp đồng đã ký trước đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của ngành hàng này; ngành hàng Bê tông do quý I/2023 rơi vào kỳ nghỉ tết Nguyên đán kéo dài các công trình khởi động lại rất chậm, 02 tháng đầu của quý I/2023 bê tông đổ cầm chừng sản lượng tiêu thụ rất thấp,khách hàng luôn yêu cầu thanh toán chậm, rủi ro về công nợ lớn; ngành hàng bao bì giá nguyên liệu hạt nhựa liên tục biến động khó dự đoán, dự báo trong khi bao bì bán ra chịu sự cạnh tranh gay gắt về giá, việc điều chỉnh tăng giá bán sản phẩm bao bì rất khó khăn và có thể làm mất đi khách hàng; ngành hàng Thủ công Mỹ nghệ số lượng lao động có xu hướng giảm khó thu tuyển, nguồn nguyên liệu ngày càng khan hiếm, khách hàng cắt giảm sản lượng do chưa tiêu thụ hết hàng tồn kho.

Trước diễn biến của tình hình kinh tế trong nước và thế giới như trên Ban điều hành Công ty luôn chủ động nắm bắt tình hình thị trường, bám sát chủ trương của Tổng Công ty, HĐQT Công ty, trong Quý I/2023 Ban điều hành Công ty đã lãnh đạo thực hiện đạt được kết quả như sau:

II/- THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU SXKD QUÝ I/2023:

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2023	TH Quý I	Lũy kế năm 2023	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng						
a) Sản lượng LT mua vào		**34.000**	**9.939**	**9.939**	**29,23%**	**72,04%**
- Lúa	Tấn	500	518	518		
- Gạo	Tấn	33.750	9.680	9.680		
b) Sản lượng bán ra						
Lương thực	**Tấn**	**34.000**	**4.195**	**4.195**	**12,34%**	**59,57%**
+ Nội địa	Tấn	30.000	3.942	3.942	13,14%	65,18%
Trong đó: cung ứng TCT						
+ Xuất khẩu	Tấn	4.000	253	253	6,33%	25,45%
Trực tiếp	Tấn	4.000	253	253		
Ủy thác xuất khẩu	Tấn					
- Bao bì	1.000 cái	7.000	749	749	10,70%	78,18%
- Mỹ nghệ	Con't	24,00				
- Cơ khí	Tr.đồng	20.000	3.699	3.699	18,50%	142,27%
- Bê tông	m3	65.000	7.125	7.125	10,96%	55,17%
B/ Chỉ tiêu tài chính						
1) Tổng doanh thu	**Tr.đồng**	**511.538**	**69.666**	**69.666**	**13,62%**	**58,89%**
Doanh thu thuần bán hàng và CCDV	**Tr.đồng**	**510.208**	**69.240**	**69.240**		
- Lương thực	**Tr.đồng**	**354.249**	**52.325**	**52.325**		
+ Nội địa	Tr.đồng	304.630	47.794	47.794		
+ Xuất khẩu	Tr.đồng	49.619	4.531	4.531		
- Bao bì	Tr.đồng	31.500	3.487	3.487		
- Mỹ nghệ	Tr.đồng	16.709				
- Cơ khí	Tr.đồng	20.000	3.699	3.699		
- Bê tông	Tr.đồng	87.750	9.729	9.729		
TN khác+TN tài chính	**Tr.đồng**	**1.330**	**426**	**426**		
2) Lợi nhuận trước thuế	**Tr.đồng**	**13.800**	**2.141**	**2.141**	**15,51%**	**69,58%**
3) Nộp ngân sách	**Tr.đồng**	Theo quy định	**802**	**802**		

1. <u>Mặt hàng lương thực:</u>

- Thực hiện thu mua vụ Đông Xuân 2023, tổng lượng thu mua nhập kho thông qua HTX Tân Đồng Tiến : 518 tấn lúa tươi, tương đương 66 ha.

- Tổng lượng tồn kho qui gạo tại ngày 31/03/2023 là: **15.723** tấn, tổng giá trị: **153.850.214.412** đồng. Trong đó: Gạo các loại: 15.457 tấn; Lúa = 532 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra: 6.300 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng: 9.423 tấn.

- Ngành hàng lương thực:

+ Ngành hàng lương thực xuất khẩu: Trong quý I/2023 sản lượng tiêu thụ giảm 74,55% và doanh thu giảm 74,86% so với quý I/2022. Trong quý I/2023 ngành hàng lương thực xuất khẩu kinh doanh có hiệu quả nhưng không nhiều góp phần làm cho lợi nhuận chung toàn công ty giảm hơn so với cùng kỳ quý I/2022.

+ Ngành hàng lương thực nội địa: Sản lượng bán ra giảm 34,82% và doanh thu giảm 36,90% so với cùng kỳ quý I/2022. Nguyên nhân do tình hình kinh tế khó khăn

các khách hàng sử dụng gạo để làm nguyên liệu chế biến thực phẩm nhanh như bún, bánh phở, mì, nui và các bếp ăn công nghiệp liên tục cắt giảm đơn hàng do sản phẩm làm ra tiêu thụ chậm, khách hàng yêu cầu chất lượng ngày càng cao. Tuy nhiên đây là ngành hàng mang lại hiệu quả chính cho Công ty trong quý I/2023.

2. Mặt hàng cơ khí:

- Hợp đồng đã ký 2022 chuyển sang 2023 thực hiện: 5.943.204.360 đồng
- Hợp đồng ký mới 2023 (đến ngày 31/03/2023): 10.546.626.000 đồng
- Giá trị hợp đồng hoàn thành Quý I/2023: 3.699.334.360 đồng
- Giá trị hợp đồng đang đàm phán dự kiến ký thêm : 3 tỷ đồng
- Ngành hàng cơ khí: Trong quý I/2023 doanh thu tăng 42,31% so với cùng kỳ quý I/2022. Ngành hàng Cơ khí có nhiều công trình đang thi công, tuy nhiên lực lượng công nhân mỏng, khách hàng yêu cầu thời gian hoàn thanh công trình rất ngắn Công ty phải tìm nhiều giải pháp để đáp ứng yêu cầu của khách hàng, bên cạnh đó giá vật tư nguyên vật liệu tăng trong khi hợp đồng đã ký trước đã ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả của ngành hàng này. Trong quý I/2023 ngành hàng cơ khí kinh doanh không hiệu quả.

3. Mặt hàng Bao bì & TCMN:

- Ngành hàng bao bì: Ngành hàng bao bì trong quý I/2023 sản lượng bán ra giảm 21,82% doanh thu giảm 21,23% so với cùng kỳ quý I/2022. Nguyên nhân giá nguyên liệu hạt nhựa liên tục tăng cao khó dự đoán, dự báo trong khi bao bì bán ra chịu sự cạnh tranh gay gắt về giá, việc điều chỉnh tăng giá bán sản phẩm bao bì rất khó khăn và có thể làm mất đi khách hàng. Trong quý I/2023 ngành hàng bao bì kinh doanh không hiệu quả góp phần làm cho lợi nhuận chung của Công ty giảm hơn so với quý I/2022.
- Ngành hàng mỹ nghệ: Kế hoạch năm 2023 là 24 cont hiện đã ký được 11 cont. Do đặc thù của ngành hàng nay trong những tháng đầu năm thường là sản xuất sản phẩm dự trữ. Trong quý I/2023 công ty chưa xuất được cont nào.

4. Mặt hàng bê tông - VLXD:

- Ngành hàng Bê tông tươi-VLXD: Trong quý I/2023 sản lượng bán ra giảm 44,83%, doanh thu giảm 41,69% so với cùng kỳ quý I/2022. Nguyên nhân do quý I/2023 rơi vào kỳ nghỉ tết Nguyên đán kéo dài các công trình khởi động lại rất chậm, 02 tháng đầu của quý I/2023 bê tông đổ cầm chừng sản lượng tiêu thụ rất thấp, khách hàng luôn yêu cầu thanh toán chậm, rủi ro về công nợ lớn, Công ty phải siết chặt công nợ nên sản lương giảm đi đáng kể. Trong quý I/2023 ngành hàng Bê tông tươi-VLXD kinh doanh không có hiệu quả góp phần làm cho lợi nhuận chung của Công ty giảm so với quý I/2022

III/- CÔNG TÁC QUẢN LÝ:

1. Công tác quản lý điều hành:

- Ban điều hành thường xuyên cập nhật, theo dõi thông tin và diễn biến của thị trường để làm căn cứ nhận định, đưa ra những giải pháp điều hành quyết liệt, linh hoạt trong quản lý và kinh doanh nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra trong năm 2023.
- Thực hiện các báo cáo định kỳ theo Luật Chứng khoán gửi các cơ quan chức năng đúng quy định;
- Chuẩn bị hồ sơ tài liệu phục vụ đại hội cổ đông thường niên năm 2023 tổ chức trong tháng 4/2023.

- Tăng cường kiểm soát việc sử dụng vốn, luân chuyển vốn, nợ phải thu khách hàng, công nợ nội bộ, số dư nợ ngân hàng, các khoản chi phí; không để xảy ra tình trạng nợ quá hạn, sử dụng vốn sai mục đích.

2.Công tác quản lý Đầu tư:

Trong quý I/2023 Công ty thực hiện đầu tư phần mềm trạm trộn bê tông cho trạm 90m^3/h với giá trị 39.727.273 đồng nhằm vận hành cấp phối mới bê tông.

3. Công tác tổ chức - lao động - tiền lương:

- Quyết toán quỹ lương năm 2022 và xây dựng kế hoạch quỹ lương năm 2023; quyết toán thuế thu nhập cá nhân năm 2022.
- Lao động thường xuyên trong danh sách đến 31/3/2023 là 228 người.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đổi mới cán bộ, quan tâm cán bộ trẻ có trình độ và có tố chất từ cấp phân xưởng trở lên, nhằm đáp ứng yêu cầu quản trị điều hành và khai thác thị trường kinh doanh trong giai đoạn hiện nay
- Tổ chức tập huấn ATVSLĐ cho người lao động trong toàn công ty.

4. Công tác bảo hộ lao động – PCCC:

- Xây dựng Kế hoạch Bảo hộ lao động, kế hoạch phòng chống cháy nổ năm 2023.
- Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC tại Văn phòng Cty và các Xí nghiệp luôn trong tình trạng sẵn sàng khi có sự cố phát sinh. Luôn nhắc nhỡ người lao động trong công tác PCCC nhất là đang trong thời điểm mùa khô.

IV/- NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ:

Quý I/2023, tình hình hoạt động của Công ty mặc dù có khó khăn do chịu tác động của tình hình thế giới và là quý rơi vào dịp tết Nguyên Đán có thời gian nghỉ tết kéo dài, sau tết các đơn vị khách hàng khởi động sản xuất kinh doanh trở lại hơi chậm nhưng Ban điều hành công ty đã có nhiều cố gắng tìm mọi biện pháp lãnh đạo đơn vị thực hiện nhiệm vụ của Công ty đạt được một số kết quả nhất định, Công ty cũng đã kinh doanh có hiệu quả, thu nhập của người lao động được ổn định.

PHẦN B
KẾ HOẠCH SXKD QUÝ II/2023

I/- NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH:

Nhận định Quý II/2023 tình hình lãi suất đã được ngân hàng nhà nước điều chỉnh giảm, các ngành hàng của công ty có đơn hàng trở lại, tuy nhiên tình hình sản xuất kinh doanh vẫn còn nhiều khó khăn, phức tạp khó lường đòi hỏi sự nổ lực rất lớn của toàn thể cán bộ, công nhân viên, người lao động trong Công ty nhằm phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch còn lại của năm 2023.

Từ nhận định trên và căn cứ vào năng lực thực tế, Công ty xây dựng nhiệm vụ kế hoạch Quý II/2023 với các chỉ tiêu chính như sau:

II/- CÁC CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH:

Mặt hàng	ĐVT	KH năm 2023	TH Quý I	KH Quý II	Lũy kế năm 2023	So KH năm (%)	So cùng kỳ (%)
A/ Chỉ tiêu sản lượng							
a) Sản lượng LT mua vào		**34.000**	**9.939**	**5.600**	**15.539**	**45,70%**	**86,68%**
- Lúa	Tấn	500	518		518		

- Gạo	Tấn	33.750	9.680	5.600	15.280		
b) Sản lượng bán ra							
Lương thực	**Tấn**	**34.000**	**4.195**	**7.500**	**11.695**	**34,40%**	**93,81%**
+ Nội địa	Tấn	30.000	3.942	6.035	9.977	33,26%	90,22%
Trong đó: cung ứng TCT							
+ Xuất khẩu	Tấn	4.000	253	1.465	1.718	42,95%	121,93%
Trực tiếp	Tấn	4.000	253	1.465	1.718		
Ủy thác xuất khẩu	Tấn						
- Bao bì	1.000 cái	7.000	749	1.350	2.099	29,99%	104,85%
- Mỹ nghệ	Con't	24,00		6	6		100,00%
- Cơ khí	Tr.đồng	20.000	3.699	7.100	10.799	54,00%	150,99%
- Bê tông	m3	65.000	7.125	15.000	22.125	34,04%	75,82%
B/ Chỉ tiêu tài chính							
1) Tổng doanh thu	**Tr.đồng**	**511.538**	**69.666**	**135.100**	**204.766**	**40,03%**	**92,21%**
2) Lợi nhuận trước thuế	**Tr.đồng**	**13.800**	**2.141**	**4.700**	**6.841**	**49,57%**	**99,59%**
3) Nộp ngân sách	**Tr.đồng**	Theo quy định	**802**	**1.400**	**2.202**		

III. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

Để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Quý II/2023, Công ty đề ra một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm như sau :

- Mặt hàng lương thực: Chọn thời điểm để triển khai mua gạo nguyên liệu với giá thấp nhất nhằm tăng tính cạnh tranh trên thị trường.Quản lý tốt chất lượng tại vùng nguyên liệu và chất lượng gạo nguyên liệu nhập kho, cơ cấu hàng tồn kho phù hợp với nhu cầu thị trường. Tăng cường tìm kiếm khách hàng để tăng sản lượng.

- Mặt hàng Cơ khí: Phấn đấu hoàn thành đúng thời hạn các hợp đồng đã ký. Tích cực khảo sát chào giá khách hàng, tham gia đấu thầu để tìm kiếm hợp đồng mới.

- Mặt hàng Bê tông: Tăng cường khảo sát tìm kiếm nguồn nguyên liệu cát, đá, xi măng ổn định, đúng chất lượng, đa dạng về chủng loại theo yêu cầu của khách hàng, thư nghiêm cấp phối bê tông mới để đưa vào sản xuất đại trà nhằm hạ giá thành sản phẩm tăng tính cạnh tranh trên thị trường. Đẩy mạnh tiếp thị vào các dự án khu công nghiệp, dự án công trình giao thông thủy, bộ, cầu, cống; nhà xưởng, văn phòng làm việc.

- Mặt hàng Bao bì: Tập trung quản lý sản xuất tiết kiệm nguyên nhiên vật liệu, quản lý chất lượng sản phẩm, hạn chế tối đa sản phẩm hỏng và phế phẩm, chọn thời điểm thích hợp nhập mua nguyên liệu với giá thấp nhất nhằm tăng tính cạnh tranh.

- Mặt hàng Mỹ nghệ: Tiếp tục thu mua lúa tươi, rơm vàng theo kế hoạch; tăng cường quản lý sản xuất, tiết kiệm nguyên, nhiên vật liệu trong quá trình sản xuất.

- Công tác đầu tư: Rà soát danh mục đầu tư năm 2023 theo kế hoạch được duyệt; đôn đốc kiểm tra hoàn chỉnh các hạng mục đầu tư dở dang để đưa vào phục vụ sản xuất nhằm phát huy tốt hiệu quả đầu tư;

- Công tác quản lý: Tích cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành quy chế về quản lý tài chính trong thu, chi, nhập, xuất tại các đơn vị trực thuộc. Tích cực thu hồi công nợ, hạn chế nợ dây dưa, quá hạn.

- Sắp xếp, củng cố bộ máy quản lý, kiện toàn tổ chức trong 1 số lĩnh vực quản lý và ngành nghề kinh doanh phù hợp với hoạt động SXKD của Công ty trong tình hình hiện nay.

- Tăng cường công tác phòng chống cháy nổ, ATLĐ và VSTP, phòng chống dịch bệnh. Khám sức khỏe định kỳ cho đối tượng làm việc trong môi trường độc hại và đối tượng theo tiêu chí an toàn vệ sinh thực phẩm ...

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD Quý I, kế hoạch SXKD Quý II/2023 của Công ty cổ phần Mecofood.

TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP - CƠ KHÍ VÀ LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

LÊ TRƯỜNG SƠN

Nơi nhận:
- HĐQT
- Ban kiểm soát
- Ban TGĐ Công ty.
- Các phòng chức năng
- Các đơn vị trực thuộc
- Lưu VP.

CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẮP-CƠ KHÍ & LƯƠNG THỰC THỰC PHẨM

Số: 01.2023/BKS/MECOFOOD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THẨM ĐỊNH BÁO CÁO QUYẾT TOÁN TÀI CHÍNH QUÝ I NĂM 2023

Kính gửi : **HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xây lắp Cơ khí và Lương thực Thực phẩm, Ban kiểm soát xin báo cáo kết quả thẩm định báo cáo tài chính quý 1 năm 2023 như sau:

I/- Hoạt động của Ban kiểm soát trong quý I năm 2023

- Giám sát, kiểm tra việc quản lý và thực hiện kế hoạch lợi nhuận quý I năm 2023 của Hội Đồng Quản Trị và Ban Điều hành Công ty, kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý của các hoạt động kinh doanh trong năm theo nghị quyết của Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên.

-Kiểm tra và giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính; Kiểm tra giám sát việc ban hành các nghị quyết, quyết định của HĐQT và Ban Điều hành Công ty.

-Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính quý I năm 2023.

-Ban Kiểm Soát đã tổ chức đánh giá hoạt động kế toán và tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty trong quý I năm 2023.

II/- Kết quả của hoạt động kiểm tra và giám sát của Ban kiểm soát

1.Về thẩm định báo cáo tài chính, kế toán của Công ty .

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính quý I năm 2023

a/Kết quả hoạt động kinh doanh.

Đơn vị tính : VNĐ

STT	Nội dung	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ (%)
1	Tổng doanh thu	511.538.000.000	69.666.224.292	13,62
2	Tổng chi phí	497.738.000.000	67.525.287.238	13,57
3	Lợi nhuận trước thuế	13.800.000.000	2.140.937.054	15,51
4	Thuế Thu nhập doanh nghiệp	2.760.000.000	428.887.411	15,54
5	Lợi nhuận sau thuế	11.040.000.000	1.712.049.643	15,51

b/Các chỉ tiêu tài chính.

Đơn vị tính : VNĐ

Nội dung	31/03/2022	31/03/2023	So với cùng kỳ (%)
I-Tổng tài sản	**292.089.636.311**	**243.976.665.783**	**83,53**
1. Tài sản ngắn hạn	247.117.499.036	206.311.881.539	83,49
-Tiền và các khoản tương đương tiền	2.929.019.088	4.581.055.347	
- Các khoản phải thu ngắn hạn	**50.097.579.912**	**21.827.303.317**	
- Hàng tồn kho	193.918.104.208	179.874.440.250	
- Tài sản ngắn hạn khác	172.795.828	29.082.625	
2. Tài sản dài hạn	44.972.137.275	37.664.784.244	83,75
II-Tổng nguồn vốn	**292.089.636.311**	**243.976.665.783**	**83,53**
1. Nợ phải trả	168.094.830.920	119.554.741.960	
- Nợ ngắn hạn	167.824.830.920	119.284.741.960	
- Nợ dài hạn	270.000.000	270.000.000	
2. Vốn chủ sở hữu	**123.994.805.391**	**124.421.923.823**	100,34

c/Tồn kho hàng hóa, vật tư:

Số TT	Tên hàng hóa, vật tư	ĐVT	Số lượng	Thành tiền (đồng)
1	**Lương thực**		**15.989**	**153.850.214.412**
	Lúa TD	tấn	532	3.959.612.871
	Gạo TD	tấn	12.156	118.152.507.838
	Gạo thơm	tấn	412	5.611.998.790
	Tấm ½	tấn	2.889	25.667.223.675
	Phụ phẩm	tấn		458.871.238
2	**Nguyên liệu, vật liệu**			**5.888.501.164**
	Kho NL cơ khí, bê tông			4.230.024.148
	Kho NL mỹ nghệ, bao bì			650.342.355
	Kho NVL phụ			180.596.681
	Chi phí thu mua nguyên vật liệu			827.537.980
3	**Thành phẩm**			**5.388.810.932**
	Cơ khí			287.973.517
	Cọc bê tông			8.282.480
	Gạch không nung			215.133.863
	Mỹ nghệ			1.928.944.967
	Bao bì			2.948.476.105
4	**Bán thành phẩm**			**5.993.592.481**
	Cơ khi			1.166.040.445
	Mỹ nghệ- bao bì			4.827.552.036
5	**Công cụ dụng cụ**			**538.231.932**
6	**Sản phẩm dở dang**			**8.215.089.329**
	Tổng cộng			**179.874.440.250**

- Tổng lượng tồn kho qui gạo là: 15.723 tấn, tổng giá trị: **153.850.214.412** đồng. Trong đó: Gạo các loại: 15.457 tấn; Lúa = 532 tấn.

+ Đã có hợp đồng đầu ra : 6.300 tấn.

+ Lượng gạo chưa có hợp đồng : 9.423 tấn

d/ Các khoản phải thu ngắn hạn:

- Các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng: **23.009.506.971**đ gồm:

ĐVT: đồng

TT	Mặt hàng	Dư nợ	Trong hạn	Quá hạn		
				Từ 1 đến 30 ngày	Từ 30 đến 60 ngày	Trên 60 ngày
1	Cơ khí	2.067.739.800	962.596.000	355.510.000		749.633.800
2	Bê tông	8.702.990.744	3.021.325.380	502.273.130	455.719.800	4.723.672.434
3	Bao bì	2.858.744.700	2.102.670.600	280.200.800	66.000.000	409.873.300
4	Gạo nội địa	7.502.170.905	6.622.860.905	744.944.000		134.366.000
5	Gạo XK	1.877.860.822	1.877.860.822			
		23.009.506.971	**14.587.313.707**	**1.882.927.930**	**521.719.800**	**6.017.545.534**

Trong đó: đã trích lập dự phòng phải thu khó đòi: 1.729.238.500 đ.

- Trả trước cho người bán: 351.658.500 đ
- Phải thu ngắn hạn khác: 195.376.346 đ

e/ Về công tác đầu tư – mua sắm TSCĐ:

- Trong quý 1 năm 2023 Công ty đã trang bị phần mềm trạm trộn bê tông 90m3/h với giá trị là 39.727.273 đồng
- Trong quý 1 năm 2023 Công ty thanh lý TSCĐ với nguyên giá: 556.121.905 đồng gồm:

1. Máy bơm bêtông Putzmeister 60m3/giờ : 304.761.905 đồng
2. Sửa chữa máy bơm bê tông Putzmeister 60m3/giờ : 251.360.000 đồng

2. Với số liệu như trên, Ban Kiểm soát có nhận xét như sau:

- Tổng tài sản, tổng nguồn vốn của Công ty tại thời điểm 31/03/2023 là 244 tỷ đồng, giảm 16,51% (tương đương 48 tỷ đồng) so với cùng kỳ năm 2022, là do hàng tồn kho và nợ phải trả giảm.
- Vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/03/2023 là 124 tỷ đồng, tăng 0,34% so với cùng kỳ năm 2022.
- Tình hình quản lý tài sản, quản lý công nợ tại Công ty, khả năng thanh toán nợ và hệ số nợ phải trả trên vốn điều lệ.

+ Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) tại ngày 31/03/2023 là 1,73 lần >1, công ty đảm bảo khả năng thanh toán tốt.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên doanh thu : 3%.

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ : 2%.

Tổng số nợ phải thu đến ngày 31/03/2023 là 21 tỷ đồng chiếm tỉ lệ 9% trên tổng tài sản, công ty mở sổ theo dõi, hạch toán chi tiết theo từng đối tượng, có đối chiếu công nợ với khách hàng tương đối đầy đủ.

3.Về tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty

- Trong quý I năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận thấy bất kỳ dấu hiệu bất thường nào trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Tất cả các hoạt động của Công ty đều tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Kết quả sản xuất kinh doanh và số liệu kế toán đã được kiểm tra chặt chẽ, sổ sách, hóa đơn, chứng từ rõ ràng, minh bạch.

- Công ty chấp hành đúng các nghĩa vụ về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

4. Về công tác quản trị và điều hành.

- HĐQT đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm quản lý của mình một cách cẩn trọng, trung thực đúng pháp luật, đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông .

- Các nghị quyết của HĐQT đều bám sát vào tình hình thực tế của Công ty, đúng thẩm quyền của HĐQT, nội dung của các nghị quyết này tuân thủ nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ của Công ty và các quy định khác của pháp luật.

- Ban điều hành công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được phân công, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng qui định của pháp luật, điều lệ của Công ty, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của HĐQT, kinh doanh có hiệu quả, tạo được việc làm, thu nhập ổn định cho CBCNV

III/-Kết luận và kiến nghị

Trong quý I năm 2023, Ban Kiểm soát kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban điều hành như sau:

- Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành hàng kinh doanh hiện có.

- Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.

- Tăng cường công tác kiểm tra đối chiếu thu hồi nợ đối với các khoản nợ tồn đọng, quản lý công nợ mới phát sinh.

- Bộ phận kinh doanh tăng cường công tác tiếp thị, chăm sóc khách hàng tiêu thụ các sản phẩm của Công ty.

- Thường xuyên kiểm tra chất lượng hàng tồn kho, bảo dưỡng máy móc thiết bị để nâng cao hiệu quả sản xuất.

- Chấp hành nghiêm công tác thực hành tiết kiệm chống lãng phí, chấp hành tốt nội qui qui chế cơ quan.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát và thẩm định báo cáo tài chính quý I năm 2023 của Ban kiểm soát Công ty.

Ngày 25 tháng 04 năm 2023

BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận:
- HĐQT và BĐH Công ty
- Thành viên BKS
- Lưu P.TCHC

Hoàng Thị Liên